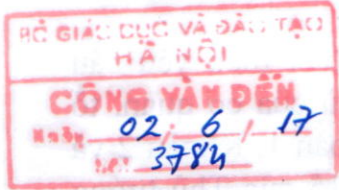


Số: **3271** /STC-QLCS
V/v rà soát, đề xuất tiêu chuẩn, định mức
trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng.

Hà Nội, ngày **30** tháng **5** năm **2017**



Kính gửi: - Các Sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể thuộc Thành phố;
- Quận, huyện, thị ủy và UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các Ban Quản lý dự án trực thuộc UBND Thành phố.

Căn cứ Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/1/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 19/2016/TT-BTC ngày 01/02/2016 và Văn bản số 15318/BTC-QLCS ngày 28/10/2016 của Bộ Tài chính về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị). Ngày 16/11/2016, Sở Tài chính đã có Văn bản số 7412/STC-QLCS yêu cầu các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát hiện trạng quản lý, sử dụng và đề xuất tiêu chuẩn, định mức trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng tại cơ quan, đơn vị, gửi Sở Tài chính trước ngày 18/11/2016 để tổng hợp, trình Thường trực Hội đồng nhân dân và UBND Thành phố.

Đến nay mới có 19 cơ quan, đơn vị gửi báo cáo về Sở Tài chính (gồm 14 Sở, ngành và 05 quận, huyện). Tuy nhiên, qua nghiên cứu báo cáo, nhiều cơ quan, đơn vị đề xuất tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng không đúng quy định tại Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg và Thông tư số 19/2016/TT-BTC như: Máy móc, thiết bị chuyên dùng nằm trong danh mục máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến quy định tại Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg, hoặc máy móc, thiết bị không thuộc đối tượng điều chỉnh của Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg,...

Để triển khai thực hiện xây dựng, ban hành tiêu chuẩn, định mức trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định, Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố khẩn trương thực hiện một số việc sau:

1. Thường xuyên rà soát để quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị tiết kiệm, hiệu quả, theo tiêu chuẩn, định mức quy định. Khuyến khích áp dụng cơ chế khoán kinh phí trang bị, sử dụng máy móc, thiết bị hoặc thuê máy móc, thiết bị để tăng cường tính chủ động, nâng cao hiệu quả sử dụng máy móc, thiết bị.

2. Tiếp tục nghiên cứu kỹ các quy định về máy móc, thiết bị chuyên dùng tại: Điểm d Khoản 1 Điều 2, Khoản Điều 3 và Điều 9 Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/1/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Điều 5 và Khoản 6 Điều 9 Thông tư số 19/2016/TT-BTC ngày 01/02/2016 của Bộ Tài chính; Mục 2 Văn bản số 15318/BTC-QLCS ngày 28/10/2016 của Bộ Tài chính để thực hiện rà soát, lập báo cáo về hiện trạng quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại thời điểm 31/12/2016 và đề xuất tiêu chuẩn, định mức trang bị máy móc, thiết bị

chuyên dùng, kèm số liệu tổng hợp theo mẫu tại Phụ lục số 01 đính kèm, gửi cơ quan chủ quản (nếu có) cho ý kiến, sau đó gửi Sở Tài chính **trước ngày 10/06/2017** để tổng hợp, báo cáo theo quy định (**kèm theo bản mềm vào hòm thư: nguyenhongha_sotc@hanoi.gov.vn**).

Theo quy định tại Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/1/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 19/2016/TT-BTC ngày 01/02/2016 và Văn bản số 15318/BTC-QLCS ngày 28/10/2016 của Bộ Tài chính thì máy móc, thiết bị chuyên dùng phải đảm bảo một số quy định sau:

+ Là máy móc, thiết bị chuyên ngành có cấu tạo đặc biệt theo yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ, trực tiếp sử dụng cho nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị và không thuộc máy móc, thiết bị quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều 3 Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/1/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Không phải là hệ thống mạng tin học (máy chủ và các thiết bị kèm theo), hệ thống điện thoại tổng đài, hệ thống thiết bị điện (hệ thống điều hòa trung tâm, hệ thống quạt thông gió cho cả tòa nhà, hệ thống đèn thấp sáng và các thiết bị điện khác có liên quan) quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/1/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Là máy móc, thiết bị có thời gian sử dụng từ 01 năm trở lên và có giá mua từ 10 triệu đồng trở lên; hoặc máy móc, thiết bị có giá mua từ 5 triệu đồng đến dưới 10 triệu đồng và có thời gian sử dụng trên 1 năm mà có cấu tạo đặc biệt theo yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ; hoặc không có cấu tạo đặc biệt theo yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ nhưng có tính năng để sử dụng phục vụ nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Trên cơ sở báo cáo, đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính sẽ tiến hành rà soát, tổng hợp và trình UBND Thành phố ban hành theo quy định.

Đây là công việc quan trọng, Sở Tài chính đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo thực hiện đảm bảo thời gian và chất lượng. Quá thời hạn quy định, nếu đơn vị không gửi báo cáo hiện trạng quản lý, sử dụng và đề xuất tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng coi như đơn vị không có nhu cầu trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính (thông qua đồng chí Nguyễn Hồng Hà - Chuyên viên phòng Quản lý công sản theo số điện thoại 0983.583.888) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở Tài chính (Đề b/c);
- Lưu VT, QLCS. ✓
(25860)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



The stamp is a red circular seal with the text 'CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM' around the top edge and 'SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HÀ NỘI' around the bottom edge. In the center, it says 'SỞ TÀI CHÍNH'. A black ink signature is written across the stamp.

Phạm Công Bình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh, thành phố: **Thành phố Hà Nội**

Cơ quan chủ quản:.....

Đơn vị báo cáo:.....

Mã Quan hệ ngân sách:.....

BÁO CÁO TỔNG HỢP

Hiện trạng quản lý, sử dụng và đề xuất tiêu chuẩn, định mức trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng

TT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng	Hiện trạng sử dụng tại thời điểm 31/12/2016		Đề xuất tiêu chuẩn, định mức trang bị				
		Số lượng thực tế sử dụng tại thời điểm 31/12/2016	Tổng nguyên giá theo sổ sách kế toán (Triệu đồng)	Số lượng tối đa	Giá mua tối đa/01 đơn vị tài sản (Triệu đồng)	Mức giá tối đa (Triệu đồng)	Cơ sở đề xuất	Ghi chú
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	Máy móc, thiết bị chuyên dùng có giá mua từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản							
1								
2								
3								
...								
II	Máy móc, thiết bị chuyên dùng có giá mua dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản							
1								
2								
3								
...								
	Tổng cộng		XXX			XXX		

Hướng dẫn ghi một số Cột:

- Cột số 4 "Giá mua tối đa/01 đơn vị tài sản": Là giá mua mới phổ biến trên thị trường (giá đã được các nhà cung cấp niêm yết, thông báo trên thị trường) hoặc tham khảo giá mua của các kỳ trước và đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định.

- Cột số 5 "Mức giá tối đa": Bằng tích số giữa Cột số 3 "Số lượng tối đa" và Cột số 4 "Giá mua tối đa/01 đơn vị tài sản".

- Cột số 6 "Cơ sở đề xuất": Ghi số và ngày các văn bản quy định của các Bộ quản lý ngành về tiêu chuẩn trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng (Ví dụ: Quyết định số 437/QĐ-BYT ngày 20/02/2002 của Bộ Y tế về danh mục trang thiết bị y tế bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, huyện, phòng khám đa khoa khu vực, trạm y tế xã và túi y tế thôn bản;...).

